

Số: /BC-SGTVT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tổ cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021 (từ 15/12/2020 đến 14/12/2021)

Thực hiện Thông tư số 02/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tổ cáo và phòng, chống tham nhũng.

Tiếp nhận Công văn số 863/TTT-VP ngày 18/11/2021 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tổ cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021 theo hướng dẫn tại Thông tư 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021. Sở Giao thông vận tải (GTVT) báo cáo theo đề cương kết quả như sau:

PHẦN I

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Thực hiện Luật Thanh tra và Nghị định 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra và chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm theo đúng thời gian quy định. Giám đốc Sở GTVT đã ban hành Quyết định số 398/QĐ-SGTVT ngày 08/12/2020 về thực hiện kế hoạch công tác thanh tra năm 2021 của cơ quan Thanh tra Sở; Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện công tác thanh tra đạt những kết quả sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thanh tra hành chính (số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr, 02/QLNN): Không.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu số 06/TTr, 07/TTr)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo

Căn cứ Kế hoạch thanh tra năm 2021 đã được Giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định 398/QĐ-SGTVT ngày 08/12/2020 của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở đã chủ động tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện, đề ra nhiều biện pháp gắn với các chức năng, nhiệm vụ; đã tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng, với chính quyền địa phương trên toàn tỉnh thực hiện hoàn thành xuất sắc các chương trình, kế hoạch trong năm 2021. Sở GTVT đã ban hành Kế hoạch số 2480/KH-

SGTVT ngày 10/12/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc tổ chức công tác phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021. Trên cơ sở đó, Thanh tra Sở ban hành Kế hoạch số 293/KH-TTrS ngày 25/12/2020 về việc thực hiện đợt cao điểm đảm bảo trật tự ATGT trong dịp tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân Tân Sửu năm 2021; Kế hoạch số 66/KH-TTrS ngày 26/4/2021 của Thanh tra Sở Giao thông vận tải về thực hiện đợt cao điểm đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong dịp Lễ 30/4 và 01/5 năm 2021, Lịch kiểm tra số 67/LKT-TTrS ngày 26/4/2021 của Thanh tra Sở về việc thực hiện cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải khách, công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Quyết định số 318/QĐ-SGTVT ngày 24/8/2021 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc thành lập Tổ kiểm tra công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong hoạt động vận chuyển hàng hóa trên địa bàn tỉnh, Kiểm tra công tác phòng chống dịch Covid-19 trong hoạt động vận tải hàng hóa theo lịch kiểm tra số 2108/LKT-SGTVT ngày 30/8/2021, Công văn số 2076/SGTVT-QLVT ngày 25/8/2021 về khuyến khích hoạt động vận tải hàng hóa trên đường thủy nội địa trong điều kiện phòng chống dịch bệnh COVID-19; đồng thời chỉ đạo các Đội thanh tra chuyên ngành thường xuyên kiểm tra các tuyến đường trọng điểm trên địa bàn tỉnh, chú trọng về tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật của phương tiện chở khách; tăng cường đôn đốc, kiểm tra về an toàn giao thông tại các bến xe, Bến thủy nội địa; kiên quyết đình chỉ phương tiện không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, phương tiện chở quá số người quy định, thu giá vé quá mức quy định. Yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh vận tải rà soát việc bảo đảm an toàn đối với các phương tiện vận tải, đội ngũ người điều khiển phương tiện tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, nhất là trong vận tải khách đường dài và đường thủy nội địa, không để xảy ra tình trạng tăng giá vé trong dịp lễ, tết trái quy định.

Ngoài ra, Thanh tra Sở tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong kỳ tuyển sinh lớp 10, thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tập trung thực hiện nhiệm vụ tại các Chốt kiểm soát dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh nhằm góp phần công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Tổng số cuộc thực hiện: 26/51 cuộc theo Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt, điều chỉnh giảm 25 cuộc tại Quyết định số 401/QĐ-SGTVT ngày 15/11/2021 của Giám đốc Sở GTVT. Như vậy, trong năm 2021 thực hiện hoàn thành 100% cuộc thanh tra đã được phê duyệt.

+ 01 cuộc thành lập đoàn (Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng bằng xe ô tô đối với: Công ty TNHH dịch vụ du lịch Anh Duy Ninh Thuận; Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Duy Khoa).

+ 25 cuộc thanh tra độc lập.

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Thanh tra, kiểm tra xe thường xuyên về hết niên hạn sử dụng, hết hạn đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; Thanh tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, hoạt động

vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ và đường thủy nội địa; Thanh tra việc bốc xếp hàng hóa lên các phương tiện tại mỏ, bến, bãi, cảng.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 01 cuộc.

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): Không.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 710 trong đó: 91 tổ chức, 619 cá nhân với tổng số tiền xử phạt là 1.477.000.000 đồng.

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

* Về kinh tế: Tổng số tiền vi phạm; số tiền kiến nghị thu hồi (về ngân sách nhà nước, về tổ chức, đơn vị); số tiền kiến nghị xử lý khác: không.

* Về xử lý vi phạm:

+ Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành (đối với tổ chức, cá nhân): 710 quyết định.

+ Số tiền xử phạt vi phạm hành chính của tổ chức: 473.400.000 đồng; của cá nhân: 1.003.600.000 đồng.

+ Xử phạt bằng hình khác (số tổ chức, cá nhân): Không

+ Chuyển cơ quan điều tra xử lý (số vụ, số đối tượng): Không.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (số tiền vi phạm đã thu hồi; số tiền vi phạm đã xử lý khác): Không.

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính (số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu: 1.477.000.000 đồng; số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác): Không.

- Xử lý hình sự: số vụ, số đối tượng đã khởi tố: Không.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (Biểu số 02/QLNN)

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Về công tác thanh tra: Thực hiện kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra trong năm 2021, Thanh tra Sở đã luôn gắn liền với thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến các chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành cho các đối tượng quản lý hiệu để thực hiện đúng theo quy định. Trong năm 2021 đã tuyên truyền nhắc nhở thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; hành lang an toàn đường bộ; vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ, giao thông đô thị; vi phạm về điều kiện phương tiện tham gia giao thông, vi phạm về điều kiện của người

điều khiển phương tiện tham gia giao thông đối với 917 trường hợp vi phạm nhỏ, hầu hết các trường hợp trên sau khi tuyên truyền, nhắc nhở đã chấp hành và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Thanh tra Sở đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch số 35/KH-TTrS ngày 01/3/2021 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2021, lắp đặt 04 Pano tuyên truyền về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Thường xuyên phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận tăng cường truyền truyền pháp luật về Giao thông đường bộ, tuyên truyền về phòng, chống Covid-19 trong hoạt động vận tải (chuyên mục vấn đề hôm nay); tuyên truyền về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và đặc biệt tuyên truyền về những nội dung trọng tâm, những hành vi thường mắc phải khi các phương tiện cơ giới tham gia giao thông như: hành vi chở quá tải trọng cầu, đường; hành vi tự ý coi nới thành thùng xe để chở hàng hóa quá tải; hành vi vận chuyển hàng rời làm rơi vãi xuống đường gây mất an toàn giao thông và vệ sinh môi trường, đặc biệt trong khu vực nội thành...

- Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tại Hội nghị cán bộ công chức, viên chức hàng năm, cơ quan Sở cũng như các cơ quan trực thuộc đã chủ động rà soát sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế hoạt động của các cơ quan, đồng thời thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục thực hiện tốt các quy định của pháp Luật về Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để họ hiểu và thực hiện đúng theo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong quá trình thực thi nhiệm vụ; chủ động cải cách các quy trình thủ tục hành chính và rà soát hoàn thiện bộ quy trình thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo để áp dụng giải quyết khi có vụ việc xảy ra và niêm yết công khai tại trụ sở các cơ quan, đơn vị trực thuộc để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện, giám sát, cũng như để người dân biết thực hiện đúng các quyền của mình theo quy định.

Đồng thời, Sở GTVT ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường nâng cao công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo sự chỉ đạo của cấp trên như:

+ Thông báo số 2601/TB-SGTVT ngày 29/12/2020 về Lịch Tiếp công dân Quý I của Sở GTVT.

+ Thông báo số 659/TB-SGTVT ngày 25/3/2021 về Lịch Tiếp công dân Quý II của Sở GTVT.

+ Thông báo số 1577/TB-SGTVT ngày 28/6/2021 về Lịch Tiếp công dân Quý III của Sở GTVT.

+ Thông báo số 2374/TB-SGTVT ngày 23/9/2021 về Lịch Tiếp công dân Quý IV của Sở GTVT.

+ Công văn số 125/SGTVT-TTrS ngày 21/01/2021 về việc triển khai thực hiện Công văn số 158/UBND-TCDNC ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh tăng cường phối hợp với Hội Nông dân trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Công văn số 331/SGTVT-TTrS ngày 28/02/2021 về việc nâng cao hiệu quả

công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo sự chỉ đạo của cấp trên.

+ Kế hoạch số 1893/KH-SGTVT ngày 24/9/2020 triển khai công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội tỉnh lần thứ XIV và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

+ Thông báo số 185/TB-SGTVT ngày 22/01/2021 của Sở GTVT về phân công trực tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

+ Công văn số 2014/SGTVT-TTrS ngày 17/8/2021 về tổ chức tốt công tác tiếp, đối thoại với công dân và tăng cường rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

+ Công văn 2230/SGTCT-TTrS ngày 13/9/2021 về việc triển khai những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân ,giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Về công tác phòng, chống tham nhũng: Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ chính trị ngày 26/12/2016; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN nhằm nâng cao nhận thức của Cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Giáo dục sâu sắc về mặt tư tưởng gắn với thực hiện văn hóa công vụ cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong quá trình thực thi các nhiệm vụ, đặc biệt quán triệt rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đồng thời, Đảng ủy Sở GTVT và Sở GTVT ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường nâng cao công tác phòng, chống tham nhũng theo sự chỉ đạo của cấp trên như:

+ Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 02/02/2021 về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2021;

+ Kế hoạch số 256/KH-SGTVT ngày 02/02/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021.

+ Kế hoạch số 1056/KH-SGTVT ngày 10/5/2021 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

+ Công văn số 1413/SGTVT-TTrS ngày 10/6/2021 về thực hiện Đề án “tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn

2019-2021”.

+ Kế hoạch số 1414/KH-SGTVT ngày 10/6/2021 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021.

+ Công văn số 1484/SGTVT-TTrS ngày 17/6/2021 về việc báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị.

+ Kế hoạch số 69/KH-ĐU ngày 09/11/2021 về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

+ Công văn số 2966/SGTVT-TTrS ngày 22/11/2021 của Sở GTVT về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021.

Ban hành các nghị quyết hàng tháng để thực hiện lãnh đạo nhiệm vụ chính trị, trong đó có lãnh đạo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

Ngoài ra, tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống đại dịch Covid-19, tuyệt đối không chủ quan, sẵn sàng ứng phó, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống đại dịch Covid-19 tại các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, đồng thời lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống đại dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế cho doanh nghiệp kinh doanh vận tải và người dân khi thực hiện.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tổ chức; tổng số người tham gia: Lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trong các hoạt động chuyên môn, thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ, các cuộc họp giao ban tháng, sinh hoạt “Ngày Pháp luật” của cơ quan, đơn vị.

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)

Xây dựng lực lượng Thanh tra Sở vững về chính trị, có chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức tốt, hạn chế đến mức tối đa các sai phạm trong thực thi công vụ. Qua đó đã thể hiện vai trò của cơ quan Thanh tra góp phần tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổng số công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo (số thanh tra viên cao cấp, thanh tra viên chính, thanh tra viên và tương đương,...): Hiện nay Thanh tra Sở hiện có 32 cán bộ công chức, người lao động trong đó: Lãnh đạo thanh tra gồm 03 đồng chí (01 đồng chí Chánh Thanh tra và 02 Phó Chánh thanh tra), 21 công chức thanh tra, thanh tra viên, 08 nhân viên; thực hiện chức năng tham mưu giúp Ban Giám đốc Sở kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, các nhân thuộc phạm vi quản lý của Sở GTVT và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Biên động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: tăng 02, giảm 01.

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: Không.

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra và số đã thực hiện: 04 nhu cầu/0 thực hiện, trong đó nhu cầu: tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: 02 người và các nghiệp vụ liên quan khác: 02 người.

- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý (tổng số cá nhân vi phạm, đã xử lý, đang và chưa xử lý): 03 công chức và đang chờ Tòa án phúc thẩm xét xử.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi:

Hoạt động của Thanh tra Sở được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, quyết liệt của lãnh đạo Sở, có sự hướng dẫn về chuyên môn của Thanh tra Bộ và Thanh tra tỉnh, hệ thống pháp luật về thanh tra được bảo đảm đầy đủ, có sự quan tâm phối hợp công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, đó là những yếu tố thuận lợi, là điều kiện để công chức thanh tra hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Khó khăn:

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 nên phải tăng cường lực lượng Thanh tra viên phòng chống Covid-19 trong lĩnh vực giao thông vận tải, vì vậy ảnh hưởng nhất định đến tiến độ thanh tra. Biên chế hiện tại của Thanh tra Sở vẫn còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ, chưa đảm bảo biên chế theo quy định để thực hiện nhiệm vụ theo Nghị định 57/2013/NĐ-CP ngày 31/5/2013 về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành giao thông vận tải; đồng thời trang bị về phương tiện, công cụ hỗ trợ chưa được trang bị đầy đủ để phục vụ công tác; trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một số công chức thanh tra còn chưa thật sự đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) TRONG KỲ TIẾP THEO

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo Thanh tra Sở tổ chức thực hiện hoàn thành tốt Kế hoạch thanh tra năm 2022 khi được Giám đốc Sở ký phê duyệt, đảm bảo về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thanh tra.

- Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 trong lĩnh vực hoạt động thanh tra chuyên ngành.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ khác do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không.

PHẦN II

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận gắn liền với quá trình triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của ngành trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý. Sở GTVT đã chủ động xây dựng Lịch tiếp công dân (Thông báo số 2601/TB-SGTVT ngày 29/12/2020, Thông báo số 659/TB-SGTVT ngày 25/3/2021, Thông báo số 1577/TB-SGTVT ngày 28/6/2021, Thông báo số 2374/TB-SGTVT ngày 23/9/2021), thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở và tổ chức thực hiện nghiêm túc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ trong năm 2021, duy trì thực hiện lịch tiếp công dân định kỳ cho lãnh đạo Sở và lãnh đạo cơ quan Thanh tra Sở tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn, thư, kiến nghị, phản ánh của công dân, đồng thời đã niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan Sở và cơ quan Thanh tra Sở để mọi công dân biết, thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định. Trong kỳ báo cáo, Sở Giao thông vận tải không có công dân trực tiếp đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân rất quan trọng, vì vậy Giám đốc Sở luôn luôn tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đồng thời bố trí lịch tiếp công dân định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

- Tổng số lượt tiếp (tiếp thường xuyên, tiếp định kỳ và tiếp đột xuất) tại địa điểm tiếp công dân của Sở: 238 lượt theo thông báo Lịch tiếp công dân trong Quý I, II, III, IV của Sở GTVT (226 tiếp thường xuyên, 12 tiếp định kỳ).

- Số người được tiếp: không.

- Số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần): không.

- Số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần),... của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân: không.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân.

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

+ Khiếu nại: Không.

+ Tố cáo: Không.

+ Phản ánh, kiến nghị: Không.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không.

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Trong năm 2021, Sở Giao thông vận tải không có tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

a) Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Tổng số đơn: không.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: không.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: không.

b) Kết quả giải quyết tố cáo.

- Tổng số đơn: không.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, ...: không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh: không.

- Số vụ việc/nội dung đã giải quyết: không.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp, ủy đảng, đặc biệt là người

đứng đầu cơ quan, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tiếp công dân. Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể trong ngành đã nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị của mình, bố trí đầy đủ công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, đầu tư cơ sở, trang thiết bị cho địa điểm tiếp công dân, công tác tiếp công dân đã dần dần đi vào nề nếp.

2. Tồn tại, hạn chế

Bộ phận tiếp công dân thường xuyên (Thanh tra Sở) kỹ năng tiếp công dân còn hạn chế và không có công dân đến để khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị nên còn ít kinh nghiệm tiếp công dân.

3. Nguyên nhân

Cán bộ làm công tác tiếp công dân là cán bộ kiêm nhiệm vì vậy chưa có đủ thời gian để đầu tư nghiên cứu sâu các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GTVT có thể xảy ra, nhưng không có khả năng phát sinh các vụ việc khiếu nại phức tạp, đông người.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Sở Giao thông vận tải tập trung thực hiện tốt một số giải pháp cụ thể trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới như sau:

- Tiếp tục phát huy vai trò của cấp ủy các Chi bộ, của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao gắn với việc thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, giáo dục sâu sắc về mặt tư tưởng trong nội bộ ngành nhằm ngăn ngừa phát sinh đơn, thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Lịch tiếp công dân thường xuyên định kỳ, đột xuất theo quy định, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân;

- Thực hiện đúng quy định về việc công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, văn bản pháp luật, đặc biệt chú trọng trong các lĩnh vực quản lý có tính nhạy cảm, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động sáng tạo, ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của từng cá nhân trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Tiếp tục rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng chưa giải quyết để giải quyết dứt điểm (nếu có).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

PHẦN III. NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Trong năm 2021, Sở GTVT tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 26/12/2016; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN nhằm nâng cao nhận thức của Cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Đảng ủy Sở và Sở GTVT đã ban hành 21 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, cụ thể:

+ Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 02/02/2021 của Đảng ủy Sở về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2021;

+ Kế hoạch số 256/KH-SGTVT ngày 02/02/2021 của Sở GTVT về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021;

+ Kế hoạch 347/KH-SGTVT ngày 19/02/2021 của Sở Giao thông vận tải về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2021;

+ Kế hoạch số 1056/KH-SGTVT ngày 10/5/2021 của Sở GTVT về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN;

+ Công văn số 1413/SGTVT-TTrS ngày 10/6/2021 của Sở GTVT về thực

hiện Đề án “tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”;

+ Kế hoạch số 1414/KH-SGTVT ngày 10/6/2021 của Sở GTVT về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021;

+ Công văn số 1484/SGTVT-TTrS ngày 17/6/2021 của Sở GTVT về việc báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị;

+ Kế hoạch số 69/KH-ĐU ngày 09/11/2021 của Đảng ủy Sở GTVT về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

+ Công văn số 2966/SGTVT-TTrS ngày 22/11/2021 của Sở GTVT về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021;

+ Ngoài ra, Đảng ủy Sở ban hành các nghị quyết hàng tháng (12 Nghị quyết hàng tháng) có nội dung chỉ đạo tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng;

- Trên cơ sở Kế hoạch số 1414/KH-SGTVT ngày 10/6/2021 của Sở GTVT về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức 01 đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN thông qua lồng ghép vào buổi họp của cơ quan, đơn vị. Nội dung tuyên truyền theo Kế hoạch số 2031/KH-SGTVT ngày 29/10/2019 của Sở GTVT về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 -2021, cụ thể: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả có 70/79 (88,6%) cán bộ đảng viên, CCVC, người lao động tham gia quán triệt.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Sở GTVT đã thực hiện tốt việc niêm yết công khai và minh bạch về quyền, nghĩa vụ, điều kiện, trình tự, thủ tục, quá trình giải quyết và kết quả giải quyết các công việc của cá nhân, cơ quan, tổ chức (như các loại phí phải nộp khi xin cấp, đổi các loại giấy phép, lệ phí đăng kiểm phương tiện, kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo...); công khai và minh bạch về các khoản thu, chi ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước, tài sản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước công khai các đối tượng quy hoạch cán bộ chủ chốt trong ngành, thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm cán bộ thuộc quyền quản lý của Giám đốc Sở; thực hiện đúng theo quy chế khen thưởng kỷ luật của Sở. Đồng thời, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở GTVT tại chuyên mục “Phòng chống tham nhũng” các lĩnh vực cần phải công khai như: công tác tổ chức cán bộ, tài chính ngân sách nhà nước, báo cáo về PCTN của năm;

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia, giám sát các hoạt động quản lý nhà nước theo đúng chức năng, nhiệm vụ; phát huy dân chủ ở cơ sở, chống chủ nghĩa cá nhân. Đẩy mạnh hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Áp dụng mọi biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất việc tham nhũng có thể xảy ra.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, Hội nghị; đào tạo học tập bồi dưỡng chuyên môn; chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng...đều được công khai, minh bạch. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả. Đồng thời thông qua Hội nghị cán bộ công chức Sở đã công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý và sử dụng tài sản, tài chính công gắn với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành theo dõi, giám sát.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

- Trên cơ sở Quy tắc ứng xử được ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quyết định Số 2534/QĐ-BGTVT ngày 18/8/2008 của Bộ trưởng BGTVT, các Cấp ủy chỉ đạo Thủ trưởng cơ quan tiếp tục rà soát soát Quy chuẩn đạo đức để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và gắn với việc đẩy mạnh thực hiện làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở phải áp dụng tốt nội dung của Quy chuẩn đạo đức vào quá trình thực hiện nhiệm vụ cụ thể được giao, có kiểm tra, giám sát, định kỳ đánh giá theo quy định;

- Quy định tặng quà và nhận quà tặng trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021: Từ trước Tết Nguyên đán đến nay, qua theo dõi, Sở Giao thông vận tải chưa nhận được các nguồn tin, đơn, thư tố cáo của nhân dân và dư luận xã hội về việc sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công trái quy định trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, Lễ 30/4 và 01/5, Lễ 02/9 năm 2021. Sở GTVT không có tình trạng lấy ngân sách nhà nước mua quà tặng cho cấp trên trong dịp tết và không có tình trạng nhận quà tặng sai quy định, không sử dụng phương tiện công đi chúc Tết trái quy định.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Sở GTVT đã thực hiện công khai, dân chủ trong việc chuyển đổi vị trí công tác của CBCCVC đúng quy định, tạo điều kiện cho CBCCVC phát huy hết năng lực để phát triển cũng như phòng ngừa tham nhũng. Tuy nhiên việc chuyển đổi vị trí công tác của Sở GTVT còn gặp nhiều khó khăn như: Liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, chỉ thực hiện việc chuyển đổi vị trí việc làm trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị trực thuộc như Thanh tra Sở (chuyển đổi địa bàn phụ trách), Trung tâm đăng kiểm phương tiện xe cơ giới

(chuyển đổi phụ trách dây chuyền kiểm định).

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính, duy trì thực hiện tốt mô hình “một cửa” liên thông, đảm bảo tính công khai, kịp thời, đúng quy định của pháp luật; tiếp tục rà soát toàn bộ thủ tục hành chính đã được tinh công bố trong quá trình tiếp nhận và giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền quản lý đề sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; xác định rõ trách nhiệm của CBCC, VC trong giải quyết công việc theo nhiệm vụ được giao. Duy trì thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện cơ chế “Một cửa” trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đồng thời ứng dụng khoa học công nghệ thông tin điện tử duy trì chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành và giải quyết các công việc nội bộ; Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc theo quy định;

- Sở GTVT ban hành Kế hoạch số 156/KH-SGTVT ngày 21/01/2021 về Cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 177/KH-SGTVT về phát động phong trào thi đua cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch 223/SGTVT-VP ngày 28/01/2021 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021 Kế hoạch số 323/KH-SGTVT ngày 17/02/2021 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, mức độ hài lòng của tổ chức, người dân trong năm 2021.

- Thanh toán không dùng tiền mặt các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng; Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên. công khai các chính sách của TW, của tỉnh và của Sở trên trang Web của cơ quan.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Trên cơ sở Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong năm 2021, Sở GTVT đã triển khai việc kê khai tài sản thu nhập lần đầu năm 2021. Kết quả: Có 54 người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (đạt 100% số người có nghĩa vụ kê khai). Đồng thời, đã tổ chức công khai theo quy định của pháp luật. Hiện nay, Sở GTVT đang triển khai kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và thu nhập hằng năm năm 2021 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:
Không.

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: không.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Đến

thời điểm báo cáo, Sở chưa xảy ra vụ việc tham nhũng nào.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: *chưa có vụ việc tham nhũng*.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: *không*.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: *không có*.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của Sở: *không*.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: *không*.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: *không*.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: *không*.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Hàng năm, trên cơ sở các kế hoạch PCTN và chương trình PCTN của Đảng ủy Sở đã chỉ đạo BCH công đoàn và Đoàn thanh niên nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác PCTN, tổ chức giám sát thường xuyên việc thực hiện pháp luật về PCTN gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: *Không*.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Sở GTVT thường xuyên quan tâm và chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chỉ đạo và điều hành; qua đó, đã đạt được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của từng công chức, viên chức, như: công tác cải cách hành chính phục vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đã được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là đẩy mạnh việc thực hiện quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa; tổ chức bộ máy được kiện toàn, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính công đúng theo quy định; công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được công khai, minh bạch đúng theo quy định; triển khai áp dụng phần mềm Văn phòng điện tử và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 được đẩy mạnh; công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường; công tác thông tin tuyên truyền luôn thường xuyên, đổi mới về nội dung và chất lượng, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của hệ thống hành chính được nâng lên.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại như: Nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng chưa được quan tâm đúng mức, chỉ đạo chưa thường xuyên, chưa

quyết liệt, chưa thường xuyên thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu về công tác PCTN.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): Không.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

- Sở GTVT là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực GTĐB, đường thủy nội địa, ATGT, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, kiểm định phương tiện... Các lĩnh vực này rất nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, tuy vậy trong những năm qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, lãnh đạo Sở và toàn hệ thống chính trị của Sở nên nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành được nâng lên. Chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng.

- Trong quá trình thực hiện pháp luật về PCTN luôn bám sát mục tiêu, quan điểm của Đảng về PCTN và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên.
- Việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn.
- Công tác kiểm soát xung đột lợi ích khó phát hiện.
- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu chưa được thường xuyên.

2. Nguyên nhân những hạn chế khó khăn, vướng mắc

- Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN.
- Việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn vì liên quan đến chuyên môn, nhiệm vụ của công chức, viên chức.
- Việc tìm chứng cứ để chứng minh có xung đột lợi ích rất khó khăn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục chỉ đạo quán triệt gắn với công tác tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; tập trung kiểm tra giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng.

- Chú trọng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không để tồn đọng, kéo dài, diễn biến phức tạp; tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

- Tập trung triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện việc rà soát, thay thế, sửa đổi các văn bản không còn phù hợp; chấp hành nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thường xuyên rà soát, sửa đổi các định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp.

- Tăng cường triển khai công tác thanh, kiểm tra, giám sát tại các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, đặc biệt là đối với lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: Thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải; hoạt động kiểm định xe cơ giới đường bộ; công tác đào tạo sát hạch, cấp, đổi Giấy phép lái xe, mua sắm công; thu, chi ngân sách nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những sai phạm.

- Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu, gương mẫu trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021. Sở Giao thông vận tải báo cáo Thanh tra tỉnh theo quy định./.

(Kèm theo các biểu mẫu thống kê số liệu)

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo),
- Đăng Website Sở- Mục PCTN;
- Lưu: VT, TTrS. (LĐP)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Vinh